

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3845/HD-UBND

Quận 7, ngày 03 tháng 8 năm 2018

HƯỚNG DẪN
Xây dựng Đề án vị trí việc làm
các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân quận 7

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân quận 7 hướng dẫn về việc xây dựng Đề án vị trí việc làm tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận 7 như sau:

I. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP:

Thủ trưởng các đơn vị phân công cụ thể bộ phận chuyên môn theo dõi xuyên suốt để đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ quy trình 8 bước xác định vị trí việc làm; và cũng là cơ sở để xây dựng Đề án vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp khả thi, đúng quy định để được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Lưu ý: Các đơn vị không xây dựng thêm vị trí so với danh mục việc làm đã được Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố.

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM (GỒM CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO):

Các đơn vị tiến hành xây dựng Đề án vị trí việc làm theo Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh gửi về Ủy ban nhân dân quận (Thông qua phòng Nội vụ) thẩm định, phê duyệt Đề án.

1. Đề án vị trí việc làm cần đảm bảo các nội dung và yêu cầu như sau:

a) Phần I: Sự cần thiết và cơ sở pháp lý.

- Nêu vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.
- Nêu rõ quy định của Trung ương, của ngành, cơ quan, đơn vị liên quan đến việc xây dựng đề án vị trí việc làm.
- Đánh giá hiện trạng tổ chức bộ máy và nhân sự hiện nay của đơn vị.
- Phân tích cụ thể và có đánh giá mức độ ảnh hưởng, tác động của từng yếu tố ảnh hưởng đến việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của đơn vị (*quy định tại Phụ lục 3 Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012*)

b) Phần II: Xác định vị trí việc làm, số lượng người làm việc và chức danh nghề nghiệp.

- Thể hiện được số lượng vị trí việc làm, tên vị trí việc làm theo danh mục vị trí việc làm trong từng lĩnh vực (phải đảm bảo chính xác theo tên gọi của vị trí việc làm được quy định tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND).
- Thể hiện được số lượng biên chế, số người làm việc của đơn vị.

c) Phần III: Quy định về Bản mô tả vị trí việc làm và Khung năng lực của từng vị trí việc làm.

- Thực hiện theo mẫu quy định tại Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ.

d) Phần IV: Tổ chức thực hiện.

- Thể hiện được nội dung triển khai, thực hiện Đề án.
- Lộ trình tinh giản biên chế cụ thể theo quy định.

2. Bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm:

a) Bản mô tả công việc cần lưu ý:

Căn cứ vào Thống kê công việc của từng cán bộ, công chức, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm thực hiện việc xây dựng Bản mô tả công việc của từng vị trí việc làm theo Phụ lục số 6.

- Tên vị trí việc làm: Ghi theo đúng Quyết định số 2776/QĐ-BNV ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Khung năng lực của từng vị trí việc làm:

Căn cứ vào Thống kê công việc của từng viên chức, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm thực hiện việc xây dựng Khung năng lực của từng vị trí việc làm (gồm năng lực phù hợp với từng vị trí và các kỹ năng phải có để hoàn thành các công việc) theo Phụ lục số 7.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận xây dựng Đề án của đơn vị và gửi Ủy ban nhân dân quận (Thông qua phòng Nội vụ) thẩm định;

- Phòng Nội vụ thẩm định và trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt số lượng người làm việc trong Đề án của các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận theo đúng định mức quy định và số lượng người làm việc được Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

Hồ sơ gửi về Ủy ban nhân dân quận (Thông qua phòng Nội vụ) trước ngày 01 tháng 9 năm 2018 (Đính kèm file gửi qua email cho chuyên viên phụ trách đơn vị).

IV. HỒ SƠ TRÌNH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN:

Thành phần hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm bao gồm:

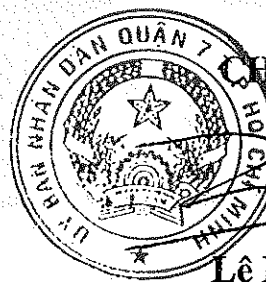
1. Công văn (Tờ trình) đề nghị Ủy ban nhân dân quận phê duyệt Đề án.
2. Đề án vị trí việc làm (gửi kèm file qua email).
3. Bản mô tả công việc.
4. Khung năng lực của từng vị trí việc làm.
5. Bản sao Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị xây dựng Đề án (kèm theo Quy chế hiện đang thực hiện, nếu chưa có Đề án quy chế mẫu của Thành phố).

Trên đây là một số nội dung cơ bản để hướng dẫn thực hiện việc xây dựng Đề án vị trí việc làm đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận 7./.

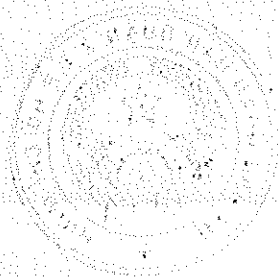
* Đính kèm đề án mẫu và các phụ lục 1A, 1B, 3, 4, 5, 6, 7 theo Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND quận (để báo cáo);
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận;
- Phòng Nội vụ quận;
- Lưu: VT, NV.

 **CHỦ TỊCH**

Lê Hòa Bình



Đơn vị cấp trên trực tiếp:

Đơn vị:

Phụ lục số 1A

THÔNG KÊ CÔNG VIỆC CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Giới tính:

Mã ngạch đang giữ:

Hệ số lương:

Thâm niên công tác:

Chuyên ngành đào tạo:

Trình độ đào tạo:

Trung cấp ☐

Cử nhân, kỹ sư ☐

Thạc sỹ ☐

Tiến sỹ ☐

I. CÔNG VIỆC:

STT	Nhiệm vụ	Ước tính % thời gian thực hiện nhiệm vụ (nếu có thể)	Đầu ra (sản phẩm) của mỗi nhiệm vụ	Số lượng đầu ra (sản phẩm) trung bình/năm
1	2	3	4	5

II. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO ĐỂ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC (trang thiết bị, phần mềm quản lý, địa bàn công tác...):

.....

.....

.....

.....

III. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CÁ NHÂN

Các phẩm chất, trình độ, năng lực cần có để thực hiện tốt các nhiệm vụ của vị trí việc làm đang đảm nhận.

Phẩm chất cá nhân cần thiết cho vị trí này?

.....

Thời gian, kinh nghiệm công tác cần thiết cho vị trí này?

.....

Các bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn và kiến thức khác cần thiết cho vị trí công việc này?

.....

Những năng lực cần thiết cho vị trí này? Đánh dấu những yếu tố quan trọng đối với việc hoàn thành tốt công việc này:

- ☐ Kỹ năng quản lý lãnh đạo
- ☐ Xử lý tình huống
- ☐ Khả năng phân tích
- ☐ Kỹ năng giao tiếp
- ☐ Kỹ năng phối hợp
- ☐ Sử dụng ngoại ngữ
- ☐ Kỹ năng soạn thảo văn bản
- ☐ Kỹ năng tin học, máy tính
- ☐ Khác (đề nghị ghi rõ).....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người kê khai

Đơn vị cấp trên trực tiếp:

Đơn vị báo cáo:.....

Phụ lục số 1B

THỐNG KÊ CÔNG VIỆC THEO CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Số TT	Tên công việc	Ghi chú (nếu có)
1	2	3
I	Công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
1	Công việc thứ nhất	
2	Công việc thứ hai	
3	Công việc	
...		
II	Công việc chuyên môn, nghiệp vụ	
1	Công việc...	
2	Công việc ...	
3	Công việc ...	
III	Công việc hỗ trợ, phục vụ	
1	Công việc ...	
2	Công việc ...	
3	Công việc ...	

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

.... ngày ... tháng năm ...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Việc thống kê được thực hiện từ cấp Phòng (nếu có).
- Cột 3: Phần ghi chú ghi nhiệm vụ được giao thêm ngoài quy định của văn bản.

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG

(Ban hành kèm theo Đề án vị trí việc làm của)

[illegible]

NGƯỜI LẬP BIỂU

Ngày tháng 8 năm 2018

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

THÔNG KÊ THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP (tính đến ngày 8/2018)

(Bản hành kèm theo Đề án vị trí việc làm của))

Khoản Sự Nghiệp
Phụ lục số 4

STT	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị/Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đang viên	Dân tộc	Tôn giáo	Chức vụ, chức danh	Các nhiệm vụ đang đảm nhiệm	Năm tuyển dụng			Mã số ngạch	Bậc lương	MNL	Phụ cấp				Trình độ chuyên môn			Ngoại ngữ	Tín học	Chứng chỉ BD nghiệp vụ	LLCT	QL		
			Nam	Nữ						Vào CO nhà nước	Ngày bổ nhiệm ngạch	Vào 06/1 đang làm việc				Chức vụ	Trách nhiệm	TNV K	Ngãt Ưu đãi	Đặc biệt	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành DT						Hệ Đào tạo	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
		Lãnh đạo đơn vị																											
II		Phòng 1																											
III		Phòng 2																											
...																													
Chú chú																													
Cột 2 (V.C. HD): hợp đồng tạm tuyển, HD683																													

Ghi chú

- Cột 2 (VC, HD): hợp đồng tạm tuyển, HĐ68)
- Cột 23 (1: Tiền sĩ, 2: Thạc sĩ, 3: Đại học, 4: Cao đẳng, 5: Trung cấp, 6: Sơ cấp, 7: Không trình độ)
- Cột 26 (B: Anh, C: Pháp, CN: Anh...)
- Cột 27 (A, B, VP, CN, CB, KTV...)

NGƯỜI LẬP BIỂU

ngày tháng năm 2018
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

DANH MỤC VI TRÍ VIỆC LÀM CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Đề án vị trí việc làm của)

[illegible]

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....ngày.....tháng.....năm 2018

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
ĐƠN VỊ

Khối Sự Nghiệp
Phụ lục số 6

BÀN MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM
(Ban hành kèm theo Đề án vị trí việc làm của)

VỊ TRÍ VIỆC LÀM		Công việc chính phải thực hiện		Sản phẩm đầu ra	
SỐ TT	TÊN VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Số TT	Tên công việc	Tên sản phẩm đầu ra	Kết quả thực hiện trong năm
1	2	3	4	5	6
I	Tên vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành				
1	Vị trí cấp tương đương vị sự nghiệp công lập	1.1	công việc thứ nhất		
		1.2	công việc thứ hai		
					
2	Vị trí cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập	2.1	công việc thứ nhất		
		2.2	công việc thứ hai		
					
II	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp				
5	Vị trí việc làm.....	5.1	công việc thứ nhất		
		5.2	công việc thứ hai		
					
6	Vị trí việc làm.....	6.1	công việc thứ nhất		
		6.2	công việc thứ hai		
					
III	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ				
7	Vị trí việc làm.....	7.1	công việc thứ nhất		
		7.2	công việc thứ hai		
					
	Vị trí việc làm.....		công việc thứ nhất		
			công việc thứ hai		
					

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....ngày.....tháng.....năm 2018
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐỀ ÁN (MẪU)

VỊ TRÍ VIỆC LÀM TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của Ủy ban nhân Thành phố)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Khái quát đặc điểm, nội dung và tính chất hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

1.1. Nội dung hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

1.2. Đối tượng, phạm vi, tính chất hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

1.3. Cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

2. Những yếu tố tác động đến hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

Tùy theo lĩnh vực, phạm vi, tính chất hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập để khái quát những yếu tố tác động. Ví dụ: các Trường giáo dục phổ thông, các yếu tố tác động: số lớp, học sinh, ...

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Văn bản pháp lý về việc thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập

2. Các văn bản pháp lý về việc điều chỉnh, tăng, giảm chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Các văn bản pháp lý liên quan đến chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Văn bản quy định về chức danh nghề nghiệp, cơ cấu viên chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập....

Phần II

XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

I. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Căn cứ Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4 của Thông tư số 14/2012/TT-BNV và Quyết định số 2776/QĐ-UBND, xác định danh mục vị trí việc làm trong đơn vị theo thứ tự sau:

1. Vị trí việc làm gắn với công việc quản lý, điều hành: nêu nhiệm vụ của từng vị trí (theo danh mục vị trí việc làm từng lĩnh vực tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND)

1.1. Vị trí cấp trưởng đơn vị sự nghiệp công lập

1.2. Vị trí cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập

2. Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ hoạt động nghề nghiệp: nêu nhiệm vụ của từng vị trí (theo danh mục vị trí việc làm từng lĩnh vực tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND)

2.1. Vị trí việc làm

2.2. Vị trí việc làm

.....

3. Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ: nêu nhiệm vụ của từng vị trí (theo danh mục vị trí việc làm từng lĩnh vực tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND)

3.1. Vị trí việc làm

3.2. Vị trí việc làm

.....

II. XÁC ĐỊNH SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Căn cứ Điều 5, Điều 6 của Thông tư này, xác định số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

TT	VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Số lượng người làm việc
I	Vị trí việc làm gắn với công việc quản lý, điều hành		
1	Vị trí cấp trưởng đơn vị sự nghiệp công lập		
2	Vị trí cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập		
II	Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ và hoạt động nghề nghiệp		
1	Vị trí việc làm ...		
2	Vị trí việc làm ...		
....			
III	Vị trí việc làm gắn với nhiệm vụ hỗ trợ, phục vụ		
...	Vị trí việc làm		
...	Vị trí việc làm		
...			

III. XÁC ĐỊNH CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Căn cứ Điều 8, Điều 9 của Thông tư 14/2012/TT-BNV, xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp như sau:

- Viên chức tương ứng với chức danh nghề nghiệp hạng I hoặc tương đương (nếu có),% tổng số;
- Viên chức tương ứng với chức danh nghề nghiệp hạng II hoặc tương đương (nếu có),% tổng số;
- Viên chức tương ứng với chức danh nghề nghiệp hạng III hoặc tương đương (nếu có),% tổng số;
- Viên chức tương ứng với chức danh nghề nghiệp hạng IV hoặc tương đương (nếu có),% tổng số;
- Chức danh khác:, ...% tổng số.

IV. LỘ TRÌNH TÌNH GIẢM BIÊN CHẾ ĐẾN NĂM 2021:

Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tình giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thủ trưởng cơ quan phê duyệt Đề án
(Ký tên, đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị xây dựng Đề án
(Ký tên, đóng dấu)

